

Số: 125-01/2024/BC/CEO-CTHĐQT

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2024

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT  
(năm 2023)**

**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN C.E.O**
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 5, Tháp CEO, HH2 -1, Đô thị mới Mễ Trì Hạ, đường Phạm Hùng, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Điện thoại: 0243.7875136 Fax: 0243.7875137
- Vốn điều lệ: **5.146.787.600.000 đồng**
- Mã chứng khoán: CEO
- Mô hình quản trị Công ty : Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

**I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Trong năm 2023, Công ty cổ phần Tập đoàn C.E.O (Công ty) đã tổ chức 02 lần họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2023, cụ thể như sau:

- Ngày 30/6/2023, Công ty đã tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2023 (lần 01), tuy nhiên do số cổ đông dự họp không đạt tỷ lệ theo quy định nên không đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.
- Ngày 25/07/2023, Công ty đã tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2023 (lần 02) để thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ như sau :

| Stt | Số Nghị quyết    | Ngày      | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
|-----|------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ | 25/7/2023 | <ul style="list-style-type: none"><li>- Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023;</li><li>- Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và định hướng năm 2023;</li><li>- Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 và kế hoạch năm 2023;</li><li>- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2022;</li><li>- Thông qua Tờ trình về lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2023;</li><li>- Thông qua Tờ trình phê duyệt thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2023.</li></ul> |

## II. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị

| STT | Thành viên HĐQT      | Chức vụ                 | Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập |                 |
|-----|----------------------|-------------------------|----------------------------------------------|-----------------|
|     |                      |                         | Ngày bổ nhiệm                                | Ngày miễn nhiệm |
| 1   | Ông Đoàn Văn Bình    | Chủ tịch HĐQT           | 29/4/2022                                    |                 |
| 2   | Ông Đoàn Văn Minh    | Thành viên HĐQT         | 29/4/2022                                    |                 |
| 3   | Bà Vũ Thị Lan Anh    | Thành viên HĐQT         | 29/4/2022                                    |                 |
| 4   | Ông Trần Trung Kết   | Thành viên HĐQT         | 29/4/2022                                    |                 |
| 5   | Ông Hoàng Thiết Hùng | Thành viên độc lập HĐQT | 29/4/2022                                    |                 |

### 2. Các cuộc họp HĐQT:

| Stt | Thành viên HĐQT      | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|----------------------|--------------------------|-------------------|-------------------------|
| 1   | Ông Đoàn Văn Bình    | 26                       | 100%              |                         |
| 2   | Ông Đoàn Văn Minh    | 26                       | 100%              |                         |
| 3   | Bà Vũ Thị Lan Anh    | 26                       | 100%              |                         |
| 4   | Ông Trần Trung Kết   | 26                       | 100%              |                         |
| 5   | Ông Hoàng Thiết Hùng | 26                       | 100%              |                         |

### 3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị (HĐQT) đã thường xuyên theo dõi, giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong công tác quản lý điều hành, cụ thể:

- HĐQT đã giám sát và chỉ đạo việc triển khai xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 để trình Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Tổ chức các cuộc họp HĐQT thường kỳ, đột xuất để xem xét các báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về tình hình hoạt động của Công ty;
- Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện, tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, các quy định nội bộ của Công ty và pháp luật hiện hành;
- Ban Tổng Giám đốc đã triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo chỉ đạo và quyết định do HĐQT ban hành phù hợp với các quy định của Công ty và pháp luật.



#### 4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Công ty chưa thành lập các tiểu ban thuộc HĐQT.

#### 5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2023

| STT | Số Nghị quyết    | Ngày       | Nội dung                                                                                                                                                | Tỷ lệ thông qua |
|-----|------------------|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
| 1.  | 01/2023/NQ-HĐQT  | 09/02/2023 | Thông qua các Hợp đồng giao dịch giữa Tập đoàn CEO với các bên liên quan năm 2023                                                                       | 100%            |
| 2.  | 02/2023/NQ-HĐQT  | 03/03/2023 | Thông qua việc thay đổi người đại diện theo pháp luật và sửa đổi Điều lệ Công ty TNHH C.E.O Hospitality                                                 | 100%            |
| 3.  | 02a/2023/NQ-HĐQT | 03/03/2023 | Thông qua việc miễn nhiệm và bổ nhiệm thành viên Hội đồng thành viên Công ty TNHH C.E.O Hospitality nhiệm kỳ 2021-2026                                  | 100%            |
| 4.  | 02b/2023/NQ-HĐQT | 24/03/2023 | Thông qua việc điều chỉnh một số nội dung thực hiện Dự án xây dựng Hạ tầng kỹ thuật Khu đô thị mới River Silk City                                      | 100%            |
| 5.  | 03/2023/NQ-HĐQT  | 03/04/2023 | Thông qua việc gia hạn thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023                                                                                     | 100%            |
| 6.  | 04/2023/NQ-HĐQT  | 11/04/2023 | Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 14/2022/NQ-HĐQT ngày 23/08/2022 của HĐQT về việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ | 100%            |
| 7.  | 05/2023/NQ-HĐQT  | 08/05/2023 | Thông qua việc tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023                                                                                                   | 100%            |
| 8.  | 06/2023/NQ-HĐQT  | 19/06/2023 | Thông qua việc sửa đổi Quy chế về việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động                                                     | 100%            |
| 9.  | 07/2023/NQ-HĐQT  | 01/06/2022 | Thông qua việc thay đổi người đại diện theo pháp luật Công ty TNHH C.E.O Hospitality                                                                    | 100%            |
| 10. | 08/2023/NQ-HĐQT  | 01/07/2023 | Thông qua việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2023 (lần thứ hai)                                                                                             | 100%            |
| 11. | 09/2023/NQ-HĐQT  | 04/07/2023 | Thông qua việc điều chỉnh thời gian họp ĐHĐCĐ thường niên 2023 (lần thứ 2)                                                                              | 100%            |
| 12. | 10/2023/NQ-HĐQT  | 05/07/2023 | Thông qua ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền mua cổ phiếu                                                                                        | 100%            |
| 13. | 11/2023/NQ-HĐQT  | 11/07/2023 | Thông qua thay đổi về ngày chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu                                                                                             | 100%            |
| 14. | 11a/2023/NQ-HĐQT | 25/07/2023 | Thông qua chủ trương về việc tăng tỷ lệ sở hữu tại các Công ty con                                                                                      | 100%            |
| 15. | 11b/2023/NQ-HĐQT | 8/8/2023   | Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023                                                                                     | 100%            |

|     |                  |            |                                                                                                                                 |      |
|-----|------------------|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 16. | 12/2023/NQ-HĐQT  | 12/08/2023 | Thông qua việc xử lý cổ phiếu còn dư của đợt chào bán cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động (ESOP)                 | 100% |
| 17. | 13/2023/NQ-HĐQT  | 24/08/2023 | Thông qua kết quả đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động trong công ty (ESOP)                         | 100% |
| 18. | 14/2023/NQ-HĐQT  | 21/09/2023 | Thông qua việc xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh và cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết do cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua | 100% |
| 19. | 15/2023/NQ-HĐQT  | 28/09/2023 | Thông qua kết quả đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ                                                | 100% |
| 20. | 15a/2023/NQ-HĐQT | 20/10/2023 | Thông qua chủ trương về việc tăng tỷ lệ sở hữu tại Công ty cổ phần Phát triển Nhà và Đô thị Phú Quốc                            | 100% |
| 21. | 16a/2023/NQ-HĐQT | 25/10/2023 | Thông qua chủ trương về việc sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu                                                  | 100% |
| 22. | 17/2023/NQ-HĐQT  | 06/11/2023 | Thông qua việc điều chỉnh một số nội dung thực hiện Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu đô thị mới River Silk City              | 100% |
| 23. | 18/2023/NQ-HĐQT  | 17/11/2023 | Thông qua việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp của Công ty TNHH C.E.O Quốc tế                                            | 100% |
| 24. | 19/2023/NQ-HĐQT  | 27/11/2023 | Thông qua việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp của Công ty TNHH C.E.O Quốc tế                                            | 100% |
| 25. | 20/2023/NQ-HĐQT  | 27/11/2023 | Thông qua chủ trương về việc giao dịch với các ngân hàng, đối tác                                                               | 100% |
| 26. | 21/2023/NQ-HĐQT  | 15/12/2023 | Thông qua chủ trương về công tác nhân sự toàn Tập đoàn                                                                          | 100% |

### III. BAN KIỂM SOÁT

#### 1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát

| Stt | Thành viên Ban kiểm soát | Chức vụ              | Ngày bắt đầu/Không còn là thành viên BKS | Trình độ chuyên môn       |
|-----|--------------------------|----------------------|------------------------------------------|---------------------------|
| 1   | Bà Trần Thị Thùy Linh    | Trưởng Ban kiểm soát | 29/04/2022                               | Cử nhân Tài chính kế toán |
| 2   | Bà Nguyễn Thu Phương     | Thành viên BKS       | 29/04/2022                               | Cử nhân Tài chính kế toán |
| 3   | Ông Bùi Đức Thuyên       | Thành viên BKS       | 29/04/2022                               | Cử nhân kinh tế           |



## 2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát

| STT | Thành viên Ban kiểm soát | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Tỷ lệ biểu quyết | Lý do không tham dự họp |
|-----|--------------------------|---------------------|-------------------|------------------|-------------------------|
| 1   | Bà Trần Thị Thùy Linh    | 02                  | 100%              | 100%             |                         |
| 2   | Bà Nguyễn Thu Phương     | 02                  | 100%              | 100%             |                         |
| 3   | Ông Bùi Đức Thuyên       | 02                  | 100%              | 100%             |                         |

## 3. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với HĐQT, Ban Điều hành và cổ đông

Trong năm 2023, Ban kiểm soát đã thực hiện tốt chức năng giám sát đối với HĐQT, Ban Điều hành và cổ đông theo quy định của pháp luật, cụ thể:

- Giám sát việc tuân thủ pháp luật, Điều lệ Công ty trong công tác quản trị, điều hành;
- Giám sát thủ tục ban hành các quyết định, quy chế quản lý nội bộ của HĐQT và Ban điều hành;
- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
- Ban Kiểm soát đã tiến hành thẩm định Báo cáo tài chính của Công ty định kỳ theo quy định.

## 4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát đối với hoạt động của HĐQT, Ban Điều hành và cán bộ quản lý khác

Trong năm 2023, Ban kiểm soát đã phối hợp tốt với Hội đồng quản trị, Ban Điều hành để thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, cụ thể như sau:

- Ban kiểm soát phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban Điều hành để xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt;
- Tham dự đầy đủ các phiên họp của HĐQT. Trong các phiên họp, BKS tham gia thảo luận và đóng góp ý kiến vào nội dung phiên họp đồng thời có những kiến nghị đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc liên quan đến công tác quản trị, điều hành;
- Tổng Giám đốc và các thành viên Ban điều hành cung cấp đầy đủ thông tin, báo cáo theo yêu cầu để BKS thực hiện nhiệm vụ.

## 5. Hoạt động khác của Ban Kiểm soát: Không

## IV. BAN ĐIỀU HÀNH

| STT | Thành viên Ban điều hành | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn         | Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành |
|-----|--------------------------|---------------------|-----------------------------|---------------------------------------------------|
| 1   | Ông Đoàn Văn Minh        | 05/04/1976          | Thạc sĩ Quản trị kinh doanh | 17/7/2020                                         |
| 2   | Ông Tạ Văn Tổ            | 14/08/1971          | Kỹ sư xây dựng              | 05/2014                                           |
| 3   | Bà Vũ Thị Lan Anh        | 02/07/1973          | Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh | 02/06/2015                                        |
| 4   | Ông Cao Văn Kiên         | 17/03/1979          | Kỹ sư xây dựng              | 16/05/2015                                        |
| 5   | Ông Trần Đạo Đức         | 30/10/1973          | Thạc sĩ Kinh tế             | 01/8/2016                                         |
| 6   | Bà Đỗ Phương Anh         | 08/02/1979          | Cử nhân Kinh tế             | 25/02/2019                                        |

## V. KẾ TOÁN TRƯỞNG

| Họ và tên   | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn nghiệp vụ | Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm |
|-------------|---------------------|-------------------------------|---------------------------|
| Đỗ Thị Thom | 10/03/1980          | Cử nhân Tài chính – Kế toán   | 28/10/2010                |

## VI. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Các thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý khác và Thư ký Công ty đã tham dự các buổi hội thảo, tập huấn về quản trị doanh nghiệp, về các nội dung khác để phục vụ hoạt động quản trị, điều hành Công ty.

## VII. DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY

- Danh sách về người có liên quan của Công ty tại Phụ lục 01 đính kèm.
- Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Phụ lục 02 đính kèm.
- Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với Công ty con, Công ty do Công ty nắm giữ năm quyền kiểm soát: Không phát sinh.
- Giao dịch với các đối tượng khác:
  - Giao dịch giữa Công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Phụ lục 03 đính kèm.
  - Giao dịch giữa Công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành: Không phát sinh.
  - Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành: Không phát sinh.

## VIII. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

- Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ tại Phụ lục 04 đính kèm.
- Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Phụ lục 05 đính kèm.

## IX. CÁC VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý KHÁC : Không.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VP.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Đoàn Văn Bình



**PHỤ LỤC 01**  
**DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY**

| TT | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có)       | Số CMT/ĐKKD | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm chấm dứt là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|----|---------------------|------------------------------------------|------------------------------------|-------------|----------|---------|--------------------------------------|-----------------------------------------|------------------------------------------|-------|-----------------------------------|
| 1  | Đoàn Văn Bình       |                                          | Chủ tịch HĐQT                      |             |          |         |                                      | 29/04/2022                              |                                          |       | Người nội bộ                      |
| 2  | Đoàn Văn Minh       |                                          | Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc     |             |          |         |                                      | 29/04/2022                              |                                          |       | Người nội bộ                      |
| 3  | Vũ Thị Lan Anh      |                                          | Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc |             |          |         |                                      | 29/04/2022                              |                                          |       | Người nội bộ                      |
| 4  | Trần Trung Kết      |                                          | Thành viên HĐQT                    |             |          |         |                                      | 29/04/2022                              |                                          |       | Người nội bộ                      |
| 5  | Hoàng Thiết Hùng    |                                          | Thành viên độc lập                 |             |          |         |                                      | 29/04/2022                              |                                          |       | Người nội bộ                      |

[illegible]



|    |                                        |  |                |            |                                                                          |                                       |                                                                                                                             |            |  |              |
|----|----------------------------------------|--|----------------|------------|--------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|--|--------------|
| 13 | Đỗ Thị Thơm                            |  | Kế toán trưởng |            |                                                                          |                                       | 28/10/2010                                                                                                                  |            |  | Người nội bộ |
| 14 | Ngô Thị Nguyệt Ánh                     |  | Thư ký công ty |            |                                                                          |                                       | 09/2014                                                                                                                     |            |  | Người nội bộ |
| 15 | Công ty TNHH C.E.O Quốc tế             |  |                | 0102143374 | Cấp lần đầu ngày 18/01/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 01/12/2023 | Sở Kế hoạch & Đầu tư Thành phố Hà Nội | Tầng 5, Tháp CEO, HH2-1, Đô thị mới Mễ Trì Hạ, đường Phạm Hùng, phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | 29/09/2014 |  | Công ty con  |
| 16 | Công ty TNHH MTV Tư vấn Thiết kế C.E.O |  |                | 0108267344 | Cấp lần đầu ngày 10/05/2018, đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 14/12/2022  | Sở Kế hoạch & Đầu tư Thành phố Hà Nội | Tầng 3, Tháp CEO, HH2-1, Đô thị mới Mễ Trì Hạ, đường Phạm Hùng, phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | 10/05/2018 |  | Công ty con  |
| 17 | Công ty TNHH C.E.O Hospitality         |  |                | 1702070874 | Cấp lần đầu ngày 26/11/2016, đăng ký thay                                | Sở Kế hoạch & Đầu tư Tỉnh Kiên Giang  | Khu tổ hợp du lịch Sonasea Villas and                                                                                       | 26/11/2016 |  | Công ty con  |

|    |                                                               |  |  |            |                                                                                            |                                               |                                                                                                                                                                  |            |  |  |  |                |
|----|---------------------------------------------------------------|--|--|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|--|--|--|----------------|
|    |                                                               |  |  |            | đổi lần thứ 6<br>ngày<br>06/07/2023;                                                       |                                               | Resort, tổ 5,<br>ấp Đường<br>bào, xã<br>Dương Tơ,<br>Thành phố<br>Phú Quốc,<br>Tỉnh Kiên<br>Giang, Việt<br>Nam                                                   |            |  |  |  | Công ty<br>con |
| 18 | Công ty cổ<br>phần đầu tư<br>và phát triển<br>Phú Quốc        |  |  | 1700446176 | Cấp lần đầu<br>ngày<br>11/12/2003,<br>đăng ký thay<br>đổi lần thứ 13<br>ngày<br>31/12/2021 | Sở Kế<br>hoạch &<br>Đầu tư Tỉnh<br>Kiên Giang | Khu tổ hợp<br>du lịch<br>Sonasea<br>Villas and<br>Resort, tổ 5,<br>ấp Đường<br>bào, xã<br>Dương Tơ,<br>Thành phố<br>Phú Quốc,<br>Tỉnh Kiên<br>Giang, Việt<br>Nam | 29/09/2014 |  |  |  | Công ty<br>con |
| 19 | Công ty cổ<br>phần Phát<br>triển Nhà và<br>Đô thị Phú<br>Quốc |  |  | 0305271533 | Cấp lần đầu<br>ngày<br>11/10/2007,<br>đăng ký thay<br>đổi lần thứ 3<br>ngày<br>31/12/2021  | Sở Kế<br>hoạch &<br>Đầu tư Tỉnh<br>Kiên Giang | Khu tổ hợp<br>du lịch<br>Sonasea<br>Villas and<br>Resort, tổ 5,<br>ấp Đường<br>bào, xã<br>Dương Tơ,<br>Thành phố<br>Phú Quốc,                                    | 29/09/2014 |  |  |  | Công ty<br>con |



|    |                                                      |  |  |            |                                                                         |                                       |                                                                                                           |            |             |
|----|------------------------------------------------------|--|--|------------|-------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|-------------|
|    |                                                      |  |  |            |                                                                         |                                       |                                                                                                           |            |             |
| 20 | Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Du lịch Vân Đồn |  |  | 5701879860 | Cấp lần đầu ngày 05/07/2017, đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 26/06/2023 | Sở Kế hoạch & Đầu tư Tỉnh Quảng Ninh  | Khu du lịch sinh thái Bái Tử Long, Xã Hạ Long, Huyện Vân Đồn, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam                   | 05/07/2017 | Công ty con |
| 21 | Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Nha Trang       |  |  | 4201743588 | Cấp lần đầu ngày 29/05/2017, đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 13/12/2019 | Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Khánh Hòa   | Lô D12b-Khu 4, Khu du lịch Bắc bán đảo Cam Ranh, Xã Cam Hải Đông, Huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam | 29/05/2017 | Công ty con |
| 22 | Công ty cổ phần phát triển Dịch vụ C.E.O             |  |  | 0102687381 | Cấp lần đầu ngày 18/3/2008, thay đổi lần thứ 12 ngày 01/08/2023         | Sở Kế hoạch & Đầu tư Thành phố Hà Nội | Tầng 5 Tháp CEO, HH2-1, đường Phạm Hùng, Phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội                          | 29/09/2014 | Công ty con |

|    |                                      |  |  |                  |                                                                                |                                                   |                                                                                                                                    |            |  |  |                |
|----|--------------------------------------|--|--|------------------|--------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|--|--|----------------|
| 23 | Công ty cổ<br>phần Xây<br>dựng C.E.O |  |  | 0102389667       | Cấp lần đầu<br>ngày<br>11/10/2007,<br>thay đổi lần<br>thứ 9 ngày<br>30/07/2020 | Sở Kế<br>hoạch &<br>Đầu tư<br>Thành phố<br>Hà Nội | Tầng 12,<br>Tháp CEO,<br>HH2-1,<br>đường Phạm<br>Hùng,<br>phường Mễ<br>Trì, quận<br>Nam Từ<br>Liêm, Hà Nội                         | 29/09/2014 |  |  | Công ty<br>con |
| 24 | Công ty cổ<br>phần Du lịch<br>C.E.O  |  |  | 0700525669       | Cấp lần đầu<br>ngày<br>16/3/2011,<br>thay đổi lần<br>thứ 7 ngày<br>03/07/2023  | Sở Kế<br>hoạch &<br>Đầu tư<br>Thành phố<br>Hà Nội | Tầng 5, Tháp<br>CEO, HH2-1,<br>Đô thị mới<br>Mễ Trì<br>Hà, đường<br>Phạm Hùng,<br>Phường Mễ<br>Trì, Quận<br>Nam Từ<br>Liêm, Hà Nội | 29/09/2014 |  |  | Công ty<br>con |
| 25 | Trường cao<br>đẳng Đại<br>Việt       |  |  | 816/QĐ-<br>BGDDT | 22/02/2008                                                                     | Bộ Giáo<br>dục và Đào<br>tạo                      | Nội Duệ, Thị<br>trần Lim,<br>Huyện Tiên<br>Du, Tỉnh Bắc<br>Ninh.                                                                   | 29/09/2014 |  |  |                |



**PHỤ LỤC 02: GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**

| STT | Tên tổ chức/cá nhân                                  | Mối quan hệ liên quan với công ty | Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ                                                                   | Thời điểm giao dịch với công ty | Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) | Nội dung                                                                                  | Ghi chú |
|-----|------------------------------------------------------|-----------------------------------|--------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1.  | Công ty cổ phần Du lịch C.E.O                        | Công ty con                       | 0700525669                     | Tầng 5, Tháp CEO, HH2-1, Đô thị mới Mễ Trì Hạ, đường Phạm Hùng, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội | 11/01/2023                      | 01/2023/NQ-HĐQT ngày 09/02/2023                                                       | Cung cấp dịch vụ tổ chức chuỗi sự kiện                                                    |         |
| 2.  | Công ty cổ phần đầu tư và phát triển du lịch Vân Đồn | Công ty con                       | 5701879860                     | Khu du lịch sinh thái Bãi Từ Long, Xã Hạ Long, Huyện Vân Đồn, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam                 | 04/10/2023                      | 01/2023/NQ-HĐQT ngày 09/02/2023                                                       | Mua bán tiếp xây dựng tại dự án Khu tổ hợp du lịch nghỉ dưỡng Sonasea Vân Đồn Harbor City |         |
| 3.  | Công ty cổ phần đầu tư và phát triển du lịch Vân Đồn | Công ty con                       | 5701879860                     | Khu du lịch sinh thái Bãi Từ Long, Xã Hạ Long, Huyện Vân Đồn, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam                 | 07/11/2023                      | 01/2023/NQ-HĐQT ngày 09/02/2023                                                       | Cung cấp tivi khách sạn và hệ điều hành                                                   |         |
| 4.  | Công ty cổ phần đầu tư và phát triển du lịch Vân Đồn | Công ty con                       | 5701879860                     | Khu du lịch sinh thái Bãi Từ Long, Xã Hạ Long, Huyện                                                    | 05/12/2023                      | 01/2023/NQ-HĐQT ngày 09/02/2023                                                       | Cung cấp chân, ga, gối, đệm - Khách                                                       |         |

|    |                                                      |             |            |                                                                                                                |            |                                 |                                                                  |  |
|----|------------------------------------------------------|-------------|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|---------------------------------|------------------------------------------------------------------|--|
|    |                                                      |             |            | Vân Đồn, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam                                                                             |            |                                 | sản- cần hộ nghỉ dưỡng                                           |  |
| 5. | Công ty cổ phần đầu tư và phát triển du lịch Vân Đồn | Công ty con | 5701879860 | Khu du lịch sinh thái Bái Tử Long, Xã Hạ Long, Huyện Vân Đồn, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam                        | 14/12/2023 | 01/2023/NQ-HDQT ngày 09/02/2023 | Cung cấp xe điện                                                 |  |
| 6. | Công ty cổ phần đầu tư và phát triển du lịch Vân Đồn | Công ty con | 5701879860 | Khu du lịch sinh thái Bái Tử Long, Xã Hạ Long, Huyện Vân Đồn, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam                        | 20/12/2023 | 01/2023/NQ-HDQT ngày 09/02/2023 | Cung cấp thiết bị phòng GYM                                      |  |
| 7. | Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Phú Quốc        | Công ty con | 1700446176 | Khu tổ hợp du lịch Sonasea Villas and Resort, tổ 5, ấp Đường Tơ, Thành phố Phú Quốc, Tỉnh Kiên Giang, Việt Nam | 18/10/2023 | 01/2023/NQ-HDQT ngày 09/02/2023 | Cung cấp vỏ chăn King và khăn mặt cho khách sạn Novotel Phú Quốc |  |
| 8. | Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Phú Quốc        | Công ty con | 1700446176 | Khu tổ hợp du lịch Sonasea Villas and Resort, tổ 5, ấp Đường Tơ, Thành phố Phú Quốc, Tỉnh                      | 15/11/2023 | 01/2023/NQ-HDQT ngày 09/02/2023 | Cung cấp vỏ chăn King và khăn mặt cho 96 villas                  |  |

|  |  |  |  |                      |  |  |  |  |
|--|--|--|--|----------------------|--|--|--|--|
|  |  |  |  | Kiên Giang, Việt Nam |  |  |  |  |
|--|--|--|--|----------------------|--|--|--|--|



**PHỤ LỤC 03**  
**GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI CÔNG TY MÀ THÀNH VIÊN HĐQT, BKS, TGD ĐIỀU HÀNH**  
**LÀ THÀNH VIÊN HĐQT, TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH**

| STT | Tên tổ chức/cá nhân                                                | Mối quan hệ liên quan với công ty                                                                                                                                                                                                                              | Số CMND/ Hộ chiếu/ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ                                                                   | Thời điểm giao dịch với công ty | Số Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch                                                | Ghi chú |
|-----|--------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1.  | Công ty cổ phần Du lịch C.E.O (CEO Travel)                         | - Bà Vũ Thị Lan Anh<br>- Thành viên HĐQT Tập đoàn đang là Thành viên HĐQT CEO Travel;                                                                                                                                                                          | 0700525669                                | Tầng 5, Tháp CEO, HH2-1, Đô thị mới Mễ Trì Hạ, đường Phạm Hùng, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội | 11/01/2023                      | 01/2023/NQ-HĐQT                                                                      | Cung cấp dịch vụ tổ chức chuỗi sự kiện                                                    |         |
| 2.  | Công ty cổ phần đầu tư và phát triển du lịch Văn Đồn (CEO Văn Đồn) | - Ông Đoàn Văn Bình<br>- Chủ tịch HĐQT Tập đoàn là Chủ tịch HĐQT CEO Văn Đồn<br>- Bà Vũ Thị Lan Anh<br>- Thành viên HĐQT Tập đoàn đang là Thành viên HĐQT CEO Văn Đồn<br>- Ông Đoàn Văn Minh<br>- Thành viên HĐQT, TGD Tập đoàn là Thành viên HĐQT CEO Văn Đồn | 5701879860                                | Khu du lịch sinh thái Bái Tử Long, Xã Hạ Long, Huyện Văn Đồn, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam                 | 04/10/2023                      | 01/2023/NQ-HĐQT                                                                      | Mua bán thép xây dựng tại dự án Khu tổ hợp du lịch nghỉ dưỡng Sonasea Văn Đồn Harbor City |         |

|    |                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |            |                                                                                         |            |                 |                                                            |  |
|----|--------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|------------|-----------------|------------------------------------------------------------|--|
| 3. | Công ty cổ phần đầu tư và phát triển du lịch Văn Đồn (CEO Văn Đồn) | <ul style="list-style-type: none"> <li>Ông Đoàn Văn Bình               <ul style="list-style-type: none"> <li>– Chủ tịch HĐQT Tập đoàn là Chủ tịch HĐQT CEO Văn Đồn</li> </ul> </li> <li>Bà Vũ Thị Lan Anh               <ul style="list-style-type: none"> <li>– Thành viên HĐQT Tập đoàn đang là Thành viên HĐQT CEO Văn Đồn</li> </ul> </li> <li>Ông Đoàn Văn Minh               <ul style="list-style-type: none"> <li>– Thành viên HĐQT, TGD Tập đoàn là Thành viên HĐQT CEO Văn Đồn</li> </ul> </li> </ul> | 5701879860 | Khu du lịch sinh thái Bãi Từ Long, Xã Hà Long, Huyện Văn Đồn, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam | 07/11/2023 | 01/2023/NQ-HĐQT | Cung cấp tivi khách sạn và hệ điều hành                    |  |
| 4. | Công ty cổ phần đầu tư và phát triển du lịch Văn Đồn (CEO Văn Đồn) | <ul style="list-style-type: none"> <li>Ông Đoàn Văn Bình               <ul style="list-style-type: none"> <li>– Chủ tịch HĐQT Tập đoàn là Chủ tịch HĐQT CEO Văn Đồn</li> </ul> </li> <li>Bà Vũ Thị Lan Anh               <ul style="list-style-type: none"> <li>– Thành viên HĐQT Tập đoàn đang là Thành viên HĐQT CEO Văn Đồn</li> </ul> </li> <li>Ông Đoàn Văn Minh               <ul style="list-style-type: none"> <li>– Thành viên HĐQT, TGD Tập đoàn là Thành viên HĐQT CEO Văn Đồn</li> </ul> </li> </ul> | 5701879860 | Khu du lịch sinh thái Bãi Từ Long, Xã Hà Long, Huyện Văn Đồn, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam | 05/12/2023 | 01/2023/NQ-HĐQT | Cung cấp chăn, ga, gối, đệm - Khách sạn- căn hộ nghỉ dưỡng |  |

|    |                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |            |                                                                                         |            |                 |                             |  |
|----|--------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|------------|-----------------|-----------------------------|--|
| 5. | Công ty cổ phần đầu tư và phát triển du lịch Văn Đồn (CEO Văn Đồn) | <ul style="list-style-type: none"> <li>Ông Đoàn Văn Bình</li> <li>– Chủ tịch HĐQT Tập đoàn là Chủ tịch HĐQT CEO Văn Đồn</li> <li>Bà Vũ Thị Lan Anh</li> <li>– Thành viên HĐQT Tập đoàn đang là Thành viên HĐQT CEO Văn Đồn</li> <li>Ông Đoàn Văn Minh</li> <li>– Thành viên HĐQT, TGD Tập đoàn là Thành viên HĐQT CEO Văn Đồn</li> </ul> | 5701879860 | Khu du lịch sinh thái Bãi Từ Long, Xã Hạ Long, Huyện Vân Đồn, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam | 14/12/2023 | 01/2023/NQ-HĐQT | Cung cấp xe điện            |  |
| 6. | Công ty cổ phần đầu tư và phát triển du lịch Văn Đồn (CEO Văn Đồn) | <ul style="list-style-type: none"> <li>Ông Đoàn Văn Bình</li> <li>– Chủ tịch HĐQT Tập đoàn là Chủ tịch HĐQT CEO Văn Đồn</li> <li>Bà Vũ Thị Lan Anh</li> <li>– Thành viên HĐQT Tập đoàn đang là Thành viên HĐQT CEO Văn Đồn</li> <li>Ông Đoàn Văn Minh</li> <li>– Thành viên HĐQT, TGD Tập đoàn là Thành viên HĐQT CEO Văn Đồn</li> </ul> | 5701879860 | Khu du lịch sinh thái Bãi Từ Long, Xã Hạ Long, Huyện Vân Đồn, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam | 20/12/2023 | 01/2023/NQ-HĐQT | Cung cấp thiết bị phòng GYM |  |



|    |                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |            |                                                                                                                              |            |                 |                                                                  |  |
|----|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|-----------------|------------------------------------------------------------------|--|
| 7. | Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Phú Quốc (CEO Phú Quốc) | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ông Đoàn Văn Bình – Chủ tịch HĐQT Tập đoàn là Chủ tịch HĐQT CEO Phú Quốc</li> <li>- Ông Trần Trung Kết – Thành viên HĐQT Tập đoàn đang là Thành viên HĐQT CEO Phú Quốc</li> <li>- Ông Đoàn Văn Minh – Thành viên HĐQT, TGD Tập đoàn là Thành viên HĐQT CEO Phú Quốc</li> </ul> | 1700446176 | Khu tổ hợp du lịch Sonasea Villas and Resort, tổ 5, ấp Đường bảo, xã Dương Tơ, Thành phố Phú Quốc, Tỉnh Kiên Giang, Việt Nam | 18/10/2023 | 01/2023/NQ-HĐQT | Cung cấp vỏ chăn King và khăn mặt cho khách sạn Novotel Phú Quốc |  |
| 8. | Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Phú Quốc (CEO Phú Quốc) | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ông Đoàn Văn Bình – Chủ tịch HĐQT Tập đoàn là Chủ tịch HĐQT CEO Phú Quốc</li> <li>- Ông Trần Trung Kết – Thành viên HĐQT Tập đoàn đang là Thành viên HĐQT CEO Phú Quốc</li> <li>- Ông Đoàn Văn Minh – Thành viên HĐQT, TGD Tập đoàn là Thành viên HĐQT CEO Phú Quốc</li> </ul> | 1700446176 | Khu tổ hợp du lịch Sonasea Villas and Resort, tổ 5, ấp Đường bảo, xã Dương Tơ, Thành phố Phú Quốc, Tỉnh Kiên Giang, Việt Nam | 15/11/2023 | 01/2023/NQ-HĐQT | Cung cấp vỏ chăn King và khăn mặt cho 96 villas                  |  |

**PHỤ LỤC 04**  
**DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**

| Sst | Họ tên               | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có)   | Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|----------------------|------------------------------------------|--------------------------------|--------------------------------------|-----------------|----------------------------|----------------------|---------|
| I   | <b>Đoàn Văn Bình</b> |                                          | <b>Chủ tịch HĐQT</b>           |                                      |                 | <b>97.266.860</b>          | <b>18,9%</b>         |         |
| 1   | Đoàn Văn Thanh       |                                          |                                |                                      |                 | 0                          | 0%                   |         |
| 2   | Đỗ Trắc Kỳ           |                                          |                                |                                      |                 | 0                          | 0%                   |         |
| 3   | Đào Thị Tân          |                                          |                                |                                      |                 | 148                        | 0%                   |         |
| 4   | Đỗ Phương Anh        |                                          | Phó Tổng Giám đốc              |                                      |                 | 2.240.300                  | 0,43%                |         |
| 5   | Đoàn Đức Anh         |                                          |                                |                                      |                 | 0                          | 0%                   |         |
| 6   | Đoàn Bảo Linh        |                                          |                                |                                      |                 | 0                          | 0%                   |         |
| 7   | Đoàn Bảo Anh         |                                          |                                |                                      |                 | 0                          | 0%                   |         |
| 8   | Đoàn Thị Thảo        |                                          |                                |                                      |                 | 240                        | 0,000046%            |         |
| 9   | Đoàn Văn Minh        |                                          | Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc |                                      |                 | 142.910                    | 0,028%               |         |
| 10  | Đoàn Trung Kiên      |                                          |                                |                                      |                 | 0                          | 0%                   |         |
| 11  | Đoàn Thị Hoài Thu    |                                          |                                |                                      |                 | 31.789                     | 0,0062%              |         |
| 12  | Trần Văn Thao        |                                          |                                |                                      |                 | 0                          | 0%                   |         |

|    |                                                   |  |  |                                                                                                                                                    |                                                                                                        |        |        |  |
|----|---------------------------------------------------|--|--|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------|--------|--|
| 13 | Nguyễn Văn Tú                                     |  |  |                                                                                                                                                    |                                                                                                        | 0      | 0%     |  |
| 14 | Đoàn Thị Thảo                                     |  |  |                                                                                                                                                    |                                                                                                        | 33     | 0%     |  |
| 15 | Nguyễn Khánh Thu                                  |  |  |                                                                                                                                                    |                                                                                                        | 34.310 | 0,007% |  |
| 16 | Công ty TNHH C.E.O Quốc tế                        |  |  | ĐKKD số: 0102173374; đăng ký lần đầu ngày: 18/01/2007; đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 01/12/2023; nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hà Nội       | Tầng 5 Tháp CEO, HH2-1, Đô Thị Mới Mễ Trì Hạ, đường Phạm Hùng, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội | 0      | 0%     |  |
| 17 | Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Phú Quốc     |  |  | ĐKKD số: 1700446176; đăng ký lần đầu ngày: 11/12/2003; đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 31/12/2021; nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kiên Giang | Khu tổ hợp du lịch Sonasea Villas & Resort, Tò 5 áp đường Bào, Dương To, Phú Quốc, Kiên Giang          | 0      | 0%     |  |
| 18 | Trường cao đẳng Đại Việt                          |  |  | Quyết định thành lập số: 816/QĐ-BGDDT; ngày cấp: 22/02/2008; nơi cấp: Bộ Giáo dục và Đào tạo                                                       | Nội Duệ, Thị trấn Lim, Huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh.                                                   | 0      | 0%     |  |
| 19 | Công ty cổ phần Phát triển Nhà và Đô thị Phú Quốc |  |  | ĐKKD số: 0305271533; đăng ký lần đầu ngày: 11/10/2007; đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày: 31/12/2021; nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kiên Giang | Khu tổ hợp du lịch Sonasea Villas & Resort, Tò 5 áp đường Bào, Dương To, Phú Quốc, Kiên Giang          | 0      | 0%     |  |



|           |                                                      |  |                                       |                                                                                                                                                   |                                                                                                                 |                |               |  |
|-----------|------------------------------------------------------|--|---------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|---------------|--|
| 20        | Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Du lịch Vân Đồn |  |                                       | ĐKKD số: 5701879860; đăng ký lần đầu ngày: 05/07/2017; đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 26/06/2023; nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ninh | Khu tổ hợp du lịch nghỉ dưỡng Sonasea Vân Đồn Harbor City, Xã Hạ Long, Huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam | 0              | 0%            |  |
| <b>II</b> | <b>Đoàn Văn Minh</b>                                 |  | <b>Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc</b> |                                                                                                                                                   |                                                                                                                 | <b>142.910</b> | <b>0,028%</b> |  |
| 1         | Đoàn Văn Thanh                                       |  |                                       |                                                                                                                                                   |                                                                                                                 | 0              | 0%            |  |
| 2         | Nguyễn Thị Huệ                                       |  |                                       |                                                                                                                                                   |                                                                                                                 | 0              | 0%            |  |
| 3         | Đoàn Thị Thảo                                        |  |                                       |                                                                                                                                                   |                                                                                                                 | 33             | 0%            |  |
| 4         | Đoàn Minh Hoàng                                      |  |                                       |                                                                                                                                                   |                                                                                                                 | 0              | 0%            |  |
| 5         | Đoàn Minh Tuấn                                       |  |                                       |                                                                                                                                                   |                                                                                                                 | 0              | 0%            |  |
| 6         | Đoàn Văn Bình                                        |  | Chủ tịch HĐQT                         |                                                                                                                                                   |                                                                                                                 | 97.266.860     | 18,9%         |  |
| 7         | Đoàn Thị Thảo                                        |  |                                       |                                                                                                                                                   |                                                                                                                 | 240            | 0,000046%     |  |
| 8         | Đoàn Trung Kiên                                      |  |                                       |                                                                                                                                                   |                                                                                                                 | 0              | 0%            |  |
| 9         | Đoàn Thị Hoài Thu                                    |  |                                       |                                                                                                                                                   |                                                                                                                 | 31.789         | 0,0062%       |  |
| 10        | Đỗ Phương Anh                                        |  | Phó Tổng Giám đốc                     |                                                                                                                                                   |                                                                                                                 | 2.240.300      | 0,43%         |  |
| 11        | Trần Văn Thao                                        |  |                                       |                                                                                                                                                   |                                                                                                                 | 0              | 0%            |  |

|    |                                                      |  |  |                                                                                                                                                    |                                                                                                                 |        |        |  |
|----|------------------------------------------------------|--|--|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------|--------|--|
| 12 | Nguyễn Khánh Thu                                     |  |  |                                                                                                                                                    |                                                                                                                 | 34.310 | 0,007% |  |
| 13 | Nguyễn Văn Tú                                        |  |  |                                                                                                                                                    |                                                                                                                 | 0      | 0%     |  |
| 14 | Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Phú Quốc        |  |  | ĐKKD số: 1700446176; đăng ký lần đầu ngày: 11/12/2003; đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 31/12/2021; nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kiên Giang | Khu tổ hợp du lịch Sonasea Villas & Resort, Tổ 5 ấp đường Bào, Dương Tơ, Phú Quốc, Kiên Giang                   | 0      | 0%     |  |
| 15 | Trường cao đẳng Đại Việt                             |  |  | Quyết định thành lập số: 816/QĐ-BGDDT; ngày cấp: 22/02/2008; nơi cấp: Bộ Giáo dục và Đào tạo                                                       | Nội Duệ, Thị trấn Lim, Huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh.                                                            | 0      | 0%     |  |
| 16 | Công ty cổ phần Phát triển Nhà và Đô thị Phú Quốc    |  |  | ĐKKD số: 0305271533; đăng ký lần đầu ngày: 11/10/2007; đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày: 31/12/2021; nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kiên Giang | Khu tổ hợp du lịch Sonasea Villas & Resort, Tổ 5 ấp đường Bào, Dương Tơ, Phú Quốc, Kiên Giang                   | 0      | 0%     |  |
| 17 | Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Du lịch Vân Đồn |  |  | ĐKKD số: 5701879860; đăng ký lần đầu ngày: 05/07/2017; đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 26/06/2023; nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ninh  | Khu tổ hợp du lịch nghỉ dưỡng Sonasea Vân Đồn Harbor City, Xã Hạ Long, Huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam | 0      | 0%     |  |

|     |                                                 |  |                                             |                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                  |         |        |  |
|-----|-------------------------------------------------|--|---------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|--------|--|
| 18  | Công ty cổ<br>phần Phát triển<br>Dịch vụ C.E.O  |  |                                             | ĐKKD số: 0102687381;<br>đăng ký lần đầu ngày<br>18/03/2008; đăng ký<br>thay đổi lần thứ 12<br>ngày: 01/08/2023; nơi<br>cấp: Sở Kế hoạch và<br>Đầu tư TP. Hà Nội | Tầng 5 Tháp CEO,<br>HH2-1, đường Phạm<br>Hùng, phường Mễ Trì,<br>quận Nam Từ Liêm, Hà<br>Nội                                     | 0       | 0%     |  |
| 19  | Công ty<br>TNHH MTV<br>Tư vấn Thiết<br>kế C.E.O |  |                                             | ĐKKD số: 0108267344<br>đăng ký lần đầu ngày<br>10/05/2018; đăng ký<br>thay đổi lần thứ 3 ngày:<br>14/12/2022; nơi cấp: Sở<br>Kế hoạch và Đầu tư TP.<br>Hà Nội   | Tầng 3, Tháp CEO,<br>HH2-1, Đô thị mới Mễ<br>Trì Hà, đường Phạm<br>Hùng, Phường Mễ Trì,<br>Quận Nam Từ Liêm,<br>Thành phố Hà Nội | 0       | 0%     |  |
| 20  | Công ty<br>TNHH C.E.O<br>Quốc tế                |  |                                             | ĐKKD số: 0102173374;<br>đăng ký lần đầu ngày:<br>18/01/2007; đăng ký<br>thay đổi lần thứ 11 ngày<br>01/12/2023; nơi cấp: Sở<br>Kế hoạch và Đầu tư<br>TP. Hà Nội | Tầng 5 Tháp CEO, HH2-1,<br>Đô Thị Mới Mễ Trì Hà,<br>đường Phạm Hùng, phường<br>Mễ Trì, quận Nam Từ<br>Liêm, Hà Nội               | 0       | 0%     |  |
| III | Vũ Thị Lan<br>Anh                               |  | Thành viên<br>HĐQT, Phó<br>Tổng Giám<br>đốc |                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                  | 141.000 | 0,027% |  |
| 1   | Phạm Thị<br>Ngọc Kim                            |  |                                             |                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                  | 0       | 0%     |  |
| 2   | Tạ Văn Lượng                                    |  |                                             |                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                  | 0       | 0%     |  |
| 3   | Tạ Vũ Duy<br>Hùng                               |  |                                             |                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                  | 0       | 0%     |  |
| 4   | Tạ Vũ Phương<br>Anh                             |  |                                             |                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                  | 0       | 0%     |  |
| 5   | Tạ Vũ Bình                                      |  |                                             |                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                  | 0       | 0%     |  |



|    |                                                      |  |                 |                                                                                                                                                            |                                                                                                                 |         |        |  |
|----|------------------------------------------------------|--|-----------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|--------|--|
| 6  | Vũ Minh Nhất                                         |  |                 | ĐKKD số:<br>5701879860; đăng ký lần đầu ngày:<br>05/07/2017; đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày<br>26/06/2023; nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ninh | Khu tổ hợp du lịch nghỉ dưỡng Sonasea Vân Đồn Harbor City, Xã Hạ Long, Huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam | 0       | 0%     |  |
| 7  | Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Du lịch Vân Đồn |  |                 | Quyết định thành lập số: 816/QĐ-BGDDT; ngày cấp: 22/02/2008; nơi cấp: Bộ Giáo dục và Đào tạo                                                               | Nội Duệ, Thị trấn Lim, Huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh.                                                            | 0       | 0%     |  |
| 8  | Trường cao đẳng Đại Việt                             |  |                 | ĐKKD số: 1702070874; đăng ký lần đầu ngày 26/11/2016 đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày: 06/07/2023; nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Kiên Giang           | Khu tổ hợp du lịch Sonasea Villas & Resort, Tổ 5 ấp đường Bào, Dương Tơ, Phú Quốc, Kiên Giang                   | 0       | 0%     |  |
| 9  | Công ty TNHH C.E.O Hospitality                       |  |                 | ĐKKD số: 0700525669; đăng ký lần đầu ngày 16/03/2011; đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày: 03/07/2023; nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội               | Tầng 5, Tháp CEO, HH2-1, Đô thị mới Mễ Trì Hạ, đường Phạm Hùng, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội         | 0       | 0%     |  |
| 10 | Công ty cổ phần Du lịch C.E.O                        |  |                 |                                                                                                                                                            |                                                                                                                 |         |        |  |
| IV | Trần Trung Kết                                       |  | Thành viên HĐQT |                                                                                                                                                            |                                                                                                                 | 165.427 | 0,032% |  |
| 1  | Trần Văn Hòa                                         |  |                 |                                                                                                                                                            |                                                                                                                 | 0       | 0%     |  |
| 2  | Nguyễn Thị Duyên                                     |  |                 |                                                                                                                                                            |                                                                                                                 | 0       | 0%     |  |

|    |                                                   |  |                   |                                                                                                                                                             |                                                                                               |         |        |  |
|----|---------------------------------------------------|--|-------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|---------|--------|--|
| 3  | Phan Văn Thôn                                     |  |                   |                                                                                                                                                             |                                                                                               | 0       | 0%     |  |
| 4  | Phạm Thị Nghĩa                                    |  |                   |                                                                                                                                                             |                                                                                               | 0       | 0%     |  |
| 5  | Phan Thị Thanh Hoa                                |  |                   |                                                                                                                                                             |                                                                                               | 0       | 0%     |  |
| 6  | Trần Tuấn Thành                                   |  |                   |                                                                                                                                                             |                                                                                               | 0       | 0%     |  |
| 7  | Trần Trung Đức                                    |  |                   |                                                                                                                                                             |                                                                                               | 0       | 0%     |  |
| 8  | Trần Thị Giang                                    |  |                   |                                                                                                                                                             |                                                                                               | 25.000  | 0,005% |  |
| 9  | Trần Văn Đoàn                                     |  |                   |                                                                                                                                                             |                                                                                               | 40.000  | 0,007% |  |
| 10 | Cao Văn Kiên                                      |  | Phó Tổng Giám đốc |                                                                                                                                                             |                                                                                               | 120.000 | 0,023% |  |
| 11 | Đoàn Thị Liêm                                     |  |                   |                                                                                                                                                             |                                                                                               | 0       | 0%     |  |
| 12 | Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Phú Quốc     |  |                   | ĐKKD số:<br>1700446176; đăng ký lần đầu ngày:<br>11/12/2003; đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày<br>31/12/2021; nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kiên Giang | Khu tổ hợp du lịch Sonasea Villas & Resort, Tổ 5 ấp đường Bào, Dương Tơ, Phú Quốc, Kiên Giang | 0       | 0%     |  |
| 13 | Công ty cổ phần Phát triển Nhà và Đô thị Phú Quốc |  |                   | ĐKKD số:<br>0305271533; đăng ký lần đầu ngày:<br>11/10/2007; đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày:<br>31/12/2021; nơi cấp: Sở                                    | Khu tổ hợp du lịch Sonasea Villas & Resort, Tổ 5 ấp đường Bào, Dương Tơ, Phú Quốc, Kiên Giang | 0       | 0%     |  |

|    |                                             |  |                                        |                                                                                                                                                                     |                                                                                                           |                |               |  |
|----|---------------------------------------------|--|----------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|---------------|--|
|    |                                             |  |                                        | Kế hoạch và Đầu tư tỉnh<br>Kiên Giang                                                                                                                               |                                                                                                           |                |               |  |
| 14 | Công ty cổ<br>phần Xây<br>dựng C.E.O        |  |                                        | ĐKKD số: 0102389667;<br>đăng ký lần đầu ngày:<br>11/10/2007; đăng ký<br>thay đổi lần thứ 9 ngày<br>30/07/2020; nơi cấp: Sở<br>Kế hoạch và Đầu tư TP.<br>Hà Nội      | Tầng 12, Tháp CEO,<br>HH2-1, đường Phạm<br>Hùng, phường Mỹ Trì,<br>quận Nam Từ Liêm, Hà<br>Nội            | 0              | 0%            |  |
| 15 | Công ty<br>TNHH MTV<br>Phú Kiên Phú<br>Quốc |  |                                        | ĐKKD số: 1702075375;<br>đăng ký lần đầu ngày:<br>06/01/2017; đăng ký<br>thay đổi lần thứ 6 ngày<br>22/01/2021; nơi cấp: Sở<br>Kế hoạch và Đầu tư tỉnh<br>Kiên Giang | Khu tổ hợp du lịch<br>Sonasea Villas &<br>Resort, Tõ 5 ấp đường<br>Bào, Dương Tơ, Phú<br>Quốc, Kiên Giang | 0              | 0%            |  |
| V  | <b>Hoàng Thiết<br/>Hùng</b>                 |  | <b>Thành viên<br/>độc lập<br/>HĐQT</b> |                                                                                                                                                                     |                                                                                                           | <b>72.076</b>  | <b>0,014%</b> |  |
| 1  | Nguyễn Thị<br>Bình                          |  |                                        |                                                                                                                                                                     |                                                                                                           | 0              | 0%            |  |
| 2  | Nguyễn Thị<br>Thu Bình                      |  |                                        |                                                                                                                                                                     |                                                                                                           | 0              | 0%            |  |
| 3  | Hoàng Nguyễn<br>Bảo                         |  |                                        |                                                                                                                                                                     |                                                                                                           | 0              | 0%            |  |
| 4  | Hoàng Nguyễn<br>Bảo Ngân                    |  |                                        |                                                                                                                                                                     |                                                                                                           | 0              | 0%            |  |
| 5  | Hoàng Thị<br>Lan Anh                        |  |                                        |                                                                                                                                                                     |                                                                                                           | 0              | 0%            |  |
| 6  | Hoàng Chính<br>Lý                           |  |                                        |                                                                                                                                                                     |                                                                                                           | 0              | 0%            |  |
| VI | <b>Trần Thị<br/>Thùy Linh</b>               |  | <b>Trưởng Ban<br/>kiểm soát</b>        |                                                                                                                                                                     |                                                                                                           | <b>254.295</b> | <b>0,049%</b> |  |



|            |                                  |  |                                 |                                                                                                                   |                                                                                             |                |               |  |
|------------|----------------------------------|--|---------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|---------------|--|
| 1          | Trần Như Thanh                   |  |                                 |                                                                                                                   |                                                                                             | 0              | 0%            |  |
| 2          | Phùng Thị Lộc                    |  |                                 |                                                                                                                   |                                                                                             | 0              | 0%            |  |
| 3          | Nguyễn Minh Đức                  |  |                                 |                                                                                                                   |                                                                                             | 0              | 0%            |  |
| 4          | Nguyễn Tâm Anh                   |  |                                 |                                                                                                                   |                                                                                             | 0              | 0%            |  |
| 5          | Trần Thị Thương Thương           |  |                                 |                                                                                                                   |                                                                                             | 0              | 0%            |  |
| 6          | Trần Thị Anh Thư                 |  |                                 |                                                                                                                   |                                                                                             | 0              | 0%            |  |
| 7          | Phạm Ngọc Tú                     |  |                                 |                                                                                                                   |                                                                                             | 0              | 0%            |  |
| <b>VII</b> | <b>Bùi Đức Thuyền</b>            |  | <b>Thành viên Ban kiểm soát</b> |                                                                                                                   |                                                                                             | <b>147,938</b> | <b>0,029%</b> |  |
| 1          | Trần Thị Minh Hiền               |  |                                 |                                                                                                                   |                                                                                             | 0              | 0%            |  |
| 2          | Bùi Thị Hà Phương                |  |                                 |                                                                                                                   |                                                                                             | 50.000         | 0,009%        |  |
| 3          | Lê Thanh Tuấn                    |  |                                 |                                                                                                                   |                                                                                             | 0              | 0%            |  |
| 4          | Bùi Văn Thảo                     |  |                                 |                                                                                                                   |                                                                                             | 0              | 0%            |  |
| 5          | Bùi Thị Xa                       |  |                                 |                                                                                                                   |                                                                                             | 0              | 0%            |  |
| 6          | Dương Thị Minh                   |  |                                 |                                                                                                                   |                                                                                             | 0              | 0%            |  |
| 7          | Công ty cổ phần Lâm sản Nam Định |  |                                 | ĐKKD số: 0600160460<br>đăng ký lần đầu ngày: 04/10/1999; đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 18/08/2020; nơi cấp: Sở | Lô C1, Đường D2, Khu CN Hòa Xá, Phường Lộc Hòa, Thành phố Nam Định, Tỉnh Nam Định, Việt Nam | 0              | 0%            |  |

|             |                              |                                              |                                     |                |               |  |  |
|-------------|------------------------------|----------------------------------------------|-------------------------------------|----------------|---------------|--|--|
|             |                              |                                              | Kế hoạch và Đầu tư tỉnh<br>Nam Định |                |               |  |  |
| <b>VIII</b> | <b>Nguyễn Thu<br/>Phuong</b> | <b>Thành viên<br/>Ban kiểm soát</b>          |                                     | <b>28.234</b>  | <b>0,005%</b> |  |  |
| 1           | Nguyễn<br>Thương Hiền        |                                              |                                     | 0              | 0%            |  |  |
| 2           | Nguyễn Thị<br>Sâm            |                                              |                                     | 0              | 0%            |  |  |
| 3           | Nguyễn Quang<br>Cánh         |                                              |                                     | 0              | 0%            |  |  |
| 4           | Nguyễn Thị<br>Nguyễn         |                                              |                                     | 0              | 0%            |  |  |
| 5           | Nguyễn Quang<br>Khang        |                                              |                                     | 30.000         | 0,006%        |  |  |
| 6           | Nguyễn<br>Phuong Linh        |                                              |                                     | 0              | 0%            |  |  |
| 7           | Nguyễn Linh<br>An            |                                              |                                     | 0              | 0%            |  |  |
| 8           | Nguyễn Quang<br>Đăng         |                                              |                                     | 0              | 0%            |  |  |
| 9           | Nguyễn Thị<br>Hải Hậu        |                                              |                                     | 0              | 0%            |  |  |
| 10          | Nguyễn Thế<br>Dân            |                                              |                                     | 0              | 0%            |  |  |
| 11          | Phạm Trường<br>Giang         |                                              |                                     | 0              | 0%            |  |  |
| 12          | Nguyễn Thị<br>Hà             |                                              |                                     | 0              | 0%            |  |  |
| <b>IX</b>   | <b>Tạ Văn Tố</b>             | <b>Phó Tổng<br/>giám đốc<br/>thường trực</b> |                                     | <b>129.035</b> | <b>0,025%</b> |  |  |

|    |                                                         |  |  |                                                                                                  |                                                                                           |        |       |  |
|----|---------------------------------------------------------|--|--|--------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|--------|-------|--|
| 1  | Tạ Ngọc Hòa                                             |  |  |                                                                                                  |                                                                                           | 0      | 0%    |  |
| 2  | Hoàng Thị<br>Đĩnh                                       |  |  |                                                                                                  |                                                                                           | 0      | 0%    |  |
| 3  | Lê Thị Dung                                             |  |  |                                                                                                  |                                                                                           | 0      | 0%    |  |
| 4  | Nguyễn Thị<br>Hiền                                      |  |  |                                                                                                  |                                                                                           | 0      | 0%    |  |
| 5  | Tạ Hiền Chi                                             |  |  |                                                                                                  |                                                                                           | 0      | 0%    |  |
| 6  | Tạ Đức Minh                                             |  |  |                                                                                                  |                                                                                           | 0      | 0%    |  |
| 7  | Tạ Văn Hà                                               |  |  |                                                                                                  |                                                                                           | 0      | 0%    |  |
| 8  | Tạ Thị Hào                                              |  |  |                                                                                                  |                                                                                           | 0      | 0%    |  |
| 9  | Tạ Văn Tân                                              |  |  |                                                                                                  |                                                                                           | 0      | 0%    |  |
| 10 | Tạ Thị Hằng                                             |  |  |                                                                                                  |                                                                                           | 0      | 0%    |  |
| 11 | Tạ Văn Tuấn                                             |  |  |                                                                                                  |                                                                                           | 51.900 | 0,01% |  |
| 12 | Đàm Thị<br>Hương                                        |  |  |                                                                                                  |                                                                                           | 0      | 0%    |  |
| 13 | Trần Kim<br>Chung                                       |  |  |                                                                                                  |                                                                                           | 0      | 0%    |  |
| 14 | Nguyễn Hải<br>Yến                                       |  |  |                                                                                                  |                                                                                           | 0      | 0%    |  |
| 15 | Vũ Đức Dung                                             |  |  |                                                                                                  |                                                                                           | 0      | 0%    |  |
| 16 | Đoàn Thị Vy                                             |  |  |                                                                                                  |                                                                                           | 0      | 0%    |  |
| 17 | Công ty cổ<br>phần Dầu tư<br>và Phát triển<br>Nha Trang |  |  | ĐKKD số: 4201743588;<br>đăng ký lần đầu ngày:<br>29/05/2017; đăng ký<br>thay đổi lần thứ 4 ngày: | Lô D12b-Khu 4, Khu du<br>lịch Bắc bán đảo Cam<br>Ranh, Xã Cam Hải<br>Đông, Huyện Cam Lâm, | 0      | 0%    |  |



|          |                                |                          |                                                                                                                                              |                                                                                    |                |               |  |
|----------|--------------------------------|--------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|----------------|---------------|--|
|          |                                |                          | 13/12/2019; nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Khánh Hòa                                                                                    | Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam                                                           |                |               |  |
| 18       | Công ty cổ phần Xây dựng C.E.O |                          | ĐKKD số: 0102389667; đăng ký lần đầu ngày: 11/10/2007; đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 30/07/2020; nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội | Tầng 12, Tháp CEO, HH2-1, đường Phạm Hùng, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội | 0              | 0%            |  |
| <b>X</b> | <b>Cao Văn Kiên</b>            | <b>Phó Tổng Giám đốc</b> |                                                                                                                                              |                                                                                    | <b>120.000</b> | <b>0,023%</b> |  |
| 1        | Nguyễn Thị Nhiễm               |                          |                                                                                                                                              |                                                                                    | 0              | 0%            |  |
| 2        | Trần Văn Hòa                   |                          |                                                                                                                                              |                                                                                    | 0              | 0%            |  |
| 3        | Nguyễn Thị Duyên               |                          |                                                                                                                                              |                                                                                    | 0              | 0%            |  |
| 4        | Trần Thị Giang                 |                          |                                                                                                                                              |                                                                                    | 25.000         | 0,005%        |  |
| 5        | Cao Hà Chi                     |                          |                                                                                                                                              |                                                                                    | 0              | 0%            |  |
| 6        | Cao Huyền Chi                  |                          |                                                                                                                                              |                                                                                    | 0              | 0%            |  |
| 7        | Cao Minh Quang                 |                          |                                                                                                                                              |                                                                                    | 0              | 0%            |  |
| 8        | Cao Thị Hằng                   |                          |                                                                                                                                              |                                                                                    | 0              | 0%            |  |
| 9        | Cao Thị Ánh                    |                          |                                                                                                                                              |                                                                                    | 0              | 0%            |  |
| 10       | Cao Thị Anh                    |                          |                                                                                                                                              |                                                                                    | 0              | 0%            |  |

|           |                                                 |                          |                                                                                                                                              |                                                                                                                 |                |               |  |
|-----------|-------------------------------------------------|--------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|---------------|--|
| 11        | Cao Thị Hà                                      |                          |                                                                                                                                              |                                                                                                                 | 0              | 0%            |  |
| 12        | Cao Thị Ngân                                    |                          |                                                                                                                                              |                                                                                                                 | 1.500          | 0,00029%      |  |
| 13        | Lâm Văn Lý                                      |                          |                                                                                                                                              |                                                                                                                 | 0              | 0%            |  |
| 14        | Nguyễn Thành Nam                                |                          |                                                                                                                                              |                                                                                                                 | 0              | 0%            |  |
| 15        | Vũ Văn Diên                                     |                          |                                                                                                                                              |                                                                                                                 | 2.450          | 0,0005%       |  |
| 16        | Công ty cổ phần Xây dựng C.E.O                  |                          | ĐKKD số: 0102389667; đăng ký lần đầu ngày: 11/10/2007; đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 30/07/2020; nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội | Tầng 12, Tháp CEO, HH2-1, đường Phạm Hùng, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội                              | 0              | 0%            |  |
| 17        | Công ty CP Đầu tư và Phát triển Du lịch Vân Đồn |                          | 5701879860                                                                                                                                   | Khu tổ hợp du lịch nghỉ dưỡng Sonasea Vân Đồn Harbor City, Xã Hà Long, Huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam | 0              | 0%            |  |
| <b>XI</b> | <b>Trần Đạo Đức</b>                             | <b>Phó Tổng Giám đốc</b> |                                                                                                                                              |                                                                                                                 | <b>108.700</b> | <b>0,021%</b> |  |
| 1         | Phùng Thị Hối                                   |                          |                                                                                                                                              |                                                                                                                 | 0              | 0%            |  |
| 2         | Trần Thị Thu Hạnh                               |                          |                                                                                                                                              |                                                                                                                 | 0              | 0%            |  |
| 3         | Trần Đạt Anh                                    |                          |                                                                                                                                              |                                                                                                                 | 0              | 0%            |  |
| 4         | Trần Đạt                                        |                          |                                                                                                                                              |                                                                                                                 | 0              | 0%            |  |

|    |                           |  |  |                                                                |                                                             |   |    |  |
|----|---------------------------|--|--|----------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|---|----|--|
| 5  | Trần Thị Minh Hội         |  |  |                                                                |                                                             | 0 | 0% |  |
| 6  | Trần Thị Minh Hoa         |  |  |                                                                |                                                             | 0 | 0% |  |
| 7  | Trần Thị Xuân Hương       |  |  |                                                                |                                                             | 0 | 0% |  |
| 8  | Trần Đăng                 |  |  |                                                                |                                                             | 0 | 0% |  |
| 9  | Trần Đan                  |  |  |                                                                |                                                             | 0 | 0% |  |
| 10 | Trần Thị Thu Hương        |  |  |                                                                |                                                             | 0 | 0% |  |
| 11 | Nguyễn Như Vân            |  |  |                                                                |                                                             | 0 | 0% |  |
| 12 | Hoàng Thông               |  |  |                                                                |                                                             | 0 | 0% |  |
| 13 | Nguyễn Quốc Tuấn          |  |  |                                                                |                                                             | 0 | 0% |  |
| 14 | Đỗ Mạnh Tấn               |  |  |                                                                |                                                             | 0 | 0% |  |
| 15 | Lương Thị Thanh Bình      |  |  |                                                                |                                                             | 0 | 0% |  |
| 16 | Nguyễn Thị Thanh Hà       |  |  |                                                                |                                                             | 0 | 0% |  |
| 17 | Nguyễn Đức Vinh           |  |  |                                                                |                                                             | 0 | 0% |  |
| 18 | Công ty cổ phần Đầu tư và |  |  | ĐKKD số: 4201743588; đăng ký lần đầu ngày: 29/05/2017; đăng ký | Lô D12b-Khu 4, Khu du lịch Bắc bán đảo Cam Ranh, Xã Cam Hải | 0 | 0% |  |



|            |                                |                          |  |                                                                                                                                                  |                                                                                                         |                  |              |  |
|------------|--------------------------------|--------------------------|--|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|--------------|--|
|            | Phát triển Nha Trang           |                          |  | thay đổi lần thứ 4 ngày: 13/12/2019; nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Khánh Hòa                                                               | Đông, Huyện Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam                                                           | 0                | 0%           |  |
| 19         | Công ty cổ phần Du lịch C.E.O  |                          |  | ĐKKD số: 0700525669; đăng ký lần đầu ngày 16/03/2011; đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày: 03/07/2023; nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội     | Tầng 5, Tháp CEO, HH2-1, Đô thị mới Mỹ Trì Hạ, đường Phạm Hùng, Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội | 0                | 0%           |  |
| 20         | Công ty TNHH C.E.O Hospitality |                          |  | ĐKKD số: 1702070874; đăng ký lần đầu ngày 26/11/2016 đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày: 06/07/2023; nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Kiên Giang | Khu tổ hợp du lịch Sonasea Villas & Resort, Tổ 5 ấp đường Bào, Dương Tơ, Phú Quốc, Kiên Giang           | 0                | 0%           |  |
| <b>XII</b> | <b>Đỗ Phương Anh</b>           | <b>Phó Tổng Giám đốc</b> |  |                                                                                                                                                  |                                                                                                         | <b>2.240.300</b> | <b>0,43%</b> |  |
| 1          | Đỗ Trác Kỳ                     |                          |  |                                                                                                                                                  |                                                                                                         | 0                | 0%           |  |
| 2          | Đào Thị Tân                    |                          |  |                                                                                                                                                  |                                                                                                         | 148              | 0%           |  |
| 3          | Đoàn Văn Thanh                 |                          |  |                                                                                                                                                  |                                                                                                         | 0                | 0%           |  |
| 4          | Đoàn Văn Bình                  | Chủ tịch HĐQT            |  |                                                                                                                                                  |                                                                                                         | 97.266.860       | 18,9%        |  |
| 5          | Đoàn Đức Anh                   |                          |  |                                                                                                                                                  |                                                                                                         | 0                | 0%           |  |

|             |                                                         |  |                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                               |                |              |  |
|-------------|---------------------------------------------------------|--|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|--------------|--|
| 6           | Đoàn Bảo Linh                                           |  |                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                               | 0              | 0%           |  |
| 7           | Đoàn Bảo Anh                                            |  |                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                               | 0              | 0%           |  |
| 8           | Đỗ Tú Anh                                               |  |                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                               | 0              | 0%           |  |
| 9           | Lê Trung Hiếu                                           |  |                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                               | 0              | 0%           |  |
| 10          | Công ty TNHH<br>C.E.O<br>Hospitality                    |  | ĐKKD số: 1702070874;<br>đăng ký lần đầu ngày<br>26/11/2016; đăng ký<br>thay đổi lần thứ 6 ngày:<br>06/07/2023; nơi cấp: Sở<br>Kế hoạch và Đầu tư<br>Tỉnh Kiên Giang | Khu tổ hợp du lịch<br>Sonasea Villas &<br>Resort, Tổ 5 ấp đường<br>Bào, Dương To, Phú<br>Quốc, Kiên Giang                                     | 0              | 0%           |  |
| 11          | Công ty TNHH<br>Thương mại và<br>Đầu tư Trường<br>Thuận |  | ĐKKD số: 0110443445;<br>đăng ký lần đầu ngày<br>09/08/2023; nơi cấp: Sở<br>Kế hoạch và Đầu tư<br>Thành phố Hà Nội                                                   | Tầng 9, Tháp CEO,<br>HH2-1, Đô thị mới Mỹ<br>Trì Hạ, đường Phạm<br>Hùng, phường Mỹ Trì,<br>quận Nam Từ Liêm,<br>thành phố Hà Nội, Việt<br>Nam | 42.500.000     | 8,26%        |  |
| <b>XIII</b> | <b>Đỗ Thị Thơm</b>                                      |  | <b>Kế toán<br/>trưởng</b>                                                                                                                                           |                                                                                                                                               | <b>105.605</b> | <b>0,02%</b> |  |
| 1           | Đỗ Trung<br>Kính                                        |  |                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                               | 0              | 0%           |  |
| 2           | Đặng Thị Tinh                                           |  |                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                               | 0              | 0%           |  |
| 3           | Đoàn Văn<br>Quang                                       |  |                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                               | 0              | 0%           |  |
| 4           | Đoàn Tiến<br>Trung                                      |  |                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                               | 50.000         | 0,009%       |  |

|            |                                          |                       |                                                                                                                                               |                                                                                  |               |               |  |
|------------|------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|---------------|---------------|--|
| 5          | Đoàn Minh Trang                          |                       |                                                                                                                                               |                                                                                  | 0             | 0%            |  |
| 6          | Đoàn Minh Phương                         |                       |                                                                                                                                               |                                                                                  | 0             | 0%            |  |
| 7          | Đoàn Đăng Hà Nam                         |                       |                                                                                                                                               |                                                                                  | 0             | 0%            |  |
| 8          | Đoàn Đăng Phú Quốc                       |                       |                                                                                                                                               |                                                                                  | 0             | 0%            |  |
| 9          | Đỗ Thị Nụ                                |                       |                                                                                                                                               |                                                                                  | 0             | 0%            |  |
| 10         | Đỗ Văn Dương                             |                       |                                                                                                                                               |                                                                                  | 0             | 0%            |  |
| 11         | Đỗ Văn Tiến                              |                       |                                                                                                                                               |                                                                                  | 76.999        | 0,015%        |  |
| 12         | Đỗ Văn Yên                               |                       |                                                                                                                                               |                                                                                  | 51.190        | 0,01%         |  |
| 13         | Tăng Văn Vỹ                              |                       |                                                                                                                                               |                                                                                  | 0             | 0%            |  |
| 14         | Đông Kim Hiền                            |                       |                                                                                                                                               |                                                                                  | 780           | 0,0001%       |  |
| 15         | Nguyễn Thị Hằng                          |                       |                                                                                                                                               |                                                                                  | 0             | 0%            |  |
| 16         | Ngô Thị Hương                            |                       |                                                                                                                                               |                                                                                  | 0             | 0%            |  |
| 17         | Công ty cổ phần Phát triển Dịch vụ C.E.O |                       | ĐKKD số: 0102687381; đăng ký lần đầu ngày 18/03/2008; đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày: 01/08/2023; nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội | Tầng 5 Tháp CEO, HH2-1, đường Phạm Hùng, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội | 0             | 0%            |  |
| <b>XIV</b> | <b>Ngô Thị Nguyệt Ánh</b>                | <b>Thư ký công ty</b> |                                                                                                                                               |                                                                                  | <b>95.680</b> | <b>0,018%</b> |  |
| 1          | Ngô Xuân Lung                            |                       |                                                                                                                                               |                                                                                  | 0             | 0%            |  |



|    |                               |  |  |                                                                                                                                             |                                                                                                         |        |        |  |
|----|-------------------------------|--|--|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------|--------|--|
| 2  | Trương Thị Hiền               |  |  |                                                                                                                                             |                                                                                                         | 0      | 0%     |  |
| 3  | Nguyễn Viết Nhân              |  |  |                                                                                                                                             |                                                                                                         | 0      | 0%     |  |
| 4  | Nguyễn Thị Vĩnh               |  |  |                                                                                                                                             |                                                                                                         | 0      | 0%     |  |
| 5  | Nguyễn Ánh Khang              |  |  |                                                                                                                                             |                                                                                                         | 0      | 0%     |  |
| 6  | Nguyễn Tú Anh                 |  |  |                                                                                                                                             |                                                                                                         | 0      | 0%     |  |
| 7  | Nguyễn Yến Chi                |  |  |                                                                                                                                             |                                                                                                         | 0      | 0%     |  |
| 8  | Ngô Thị Thu                   |  |  |                                                                                                                                             |                                                                                                         | 0      | 0%     |  |
| 9  | Ngô Văn Trung                 |  |  |                                                                                                                                             |                                                                                                         | 0      | 0%     |  |
| 10 | Ngô Thị Kim Dung              |  |  |                                                                                                                                             |                                                                                                         | 0      | 0%     |  |
| 11 | Nguyễn Thị Thanh Hương        |  |  |                                                                                                                                             |                                                                                                         | 25.000 | 0,005% |  |
| 12 | Nguyễn Thanh Tâm              |  |  |                                                                                                                                             |                                                                                                         | 0      | 0%     |  |
| 13 | Hoàng Đình Nhân               |  |  |                                                                                                                                             |                                                                                                         | 0      | 0%     |  |
| 14 | Công ty cổ phần Du lịch C.E.O |  |  | ĐKKD số: 0700525669; đăng ký lần đầu ngày 16/03/2011; đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày: 03/07/202; nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội | Tầng 5, Tháp CEO, HH2-1, Đô thị mới Mỹ Trì Hạ, đường Phạm Hùng, Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội | 0      | 0%     |  |

|    |                                                |  |  |                                                                                                                                                                 |                                                                                              |   |    |  |
|----|------------------------------------------------|--|--|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|---|----|--|
| 15 | Công ty cổ<br>phần phát triển<br>dịch vụ C.E.O |  |  | ĐKKD số: 0102687381;<br>đăng ký lần đầu ngày<br>18/03/2008; đăng ký<br>thay đổi lần thứ 12<br>ngày: 01/08/2023; nơi<br>cấp: Sở Kế hoạch và<br>Đầu tư TP. Hà Nội | Tầng 5 Tháp CEO,<br>HH2-1, đường Phạm<br>Hùng, phường Mễ Trì,<br>quận Nam Từ Liêm, Hà<br>Nội | 0 | 0% |  |
|----|------------------------------------------------|--|--|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|---|----|--|

**PHỤ LỤC 05**

**GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ ĐỐI VỚI CỔ PHIẾU CỦA CÔNG TY**

| Stt | Người thực hiện giao dịch | Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ |        | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ |        | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)                                                 |
|-----|---------------------------|----------------------------------------------|---------------------------|--------|----------------------------|--------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |                           |                                              | Số cổ phiếu               | Tỷ lệ  | Số cổ phiếu                | Tỷ lệ  |                                                                                                    |
| 1.  | Ông Đoàn Văn Bình         | Chủ tịch HĐQT                                | 70.500.000                | 27,4%  | 97.266.860                 | 18,9%  | Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm và Chuyển nhượng một quyền mua cổ phiếu phát hành thêm |
| 2.  | Ông Đoàn Văn Minh         | Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc               | 50                        | 0%     | 142.910                    | 0,028% | Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm                                                        |
| 3.  | Ông Trần Trung Kết        | Thành viên HĐQT                              | 10.000                    | 0,003% | 165.427                    | 0,032% | Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm                                                        |
| 4.  | Bà Vũ Thị Lan Anh         | Thành viên HĐQT                              | 0                         | 0%     | 141.000                    | 0,027% | Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm                                                        |
| 5.  | Ông Hoàng Thiết Hùng      | Thành viên độc lập HĐQT                      | 0                         | 0%     | 72.076                     | 0,014% | Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm                                                        |
| 6.  | Bà Trần Thị Thùy Linh     | Trưởng Ban Kiểm soát                         | 79.875                    | 0,031% | 254.295                    | 0,049% | Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm                                                        |



|     |                       |                               |           |         |           |         |                                             |
|-----|-----------------------|-------------------------------|-----------|---------|-----------|---------|---------------------------------------------|
| 7.  | Ông Bùi Đức Thuyền    | Thành viên BKS                | 50.035    | 0,019%  | 147.938   | 0,029%  | Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm |
| 8.  | Bà Nguyễn Thu Phương  | Thành viên BKS                | 0         | 0%      | 28.234    | 0,005%  | Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm |
| 9.  | Ông Tạ Văn Tổ         | Phó Tổng Giám đốc thường trực | 0         | 0%      | 129.035   | 0,025%  | Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm |
| 10. | Ông Cao Văn Kiên      | Phó Tổng Giám đốc             | 0         | 0%      | 120.000   | 0,023%  | Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm |
| 11. | Ông Trần Đạo Đức      | Phó Tổng Giám đốc             | 0         | 0%      | 108.700   | 0,021%  | Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm |
| 12. | Bà Đỗ Phương Anh      | Phó Tổng Giám đốc             | 1.072.500 | 0,42 %  | 2.240.300 | 0,43%   | Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm |
| 13. | Bà Đỗ Thị Thorm       | Kế toán trưởng                | 5         | 0%      | 105.605   | 0,02%   | Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm |
| 14. | Bà Ngô Thị Nguyệt Ánh | Thư ký Công ty                | 900       | 0,0003% | 95.680    | 0,018%  | Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm |
| 15. | Bà Đoàn Thị Hoài Thu  | Em gái Chủ tịch HĐQT, TGD     | 0         | 0%      | 31.789    | 0,0062% | Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm |
| 16. | Bà Nguyễn Khánh Thu   | Em dâu Chủ tịch HĐQT, TGD     | 2.177     | 0,0008% | 34.310    | 0,007%  | Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm |

|     |                                                |                                                                                       |        |        |            |        |                                                                                                     |
|-----|------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|--------|--------|------------|--------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 17. | Bà Trần Thị Giang                              | Chị gái thành viên HĐQT, Vợ Phó TGD                                                   | 0      | 0%     | 25.000     | 0,005% | Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm                                                         |
| 18. | Ông Trần Văn Đoàn                              | Em trai thành viên HĐQT                                                               | 22.500 | 0,008% | 40.000     | 0,007% | Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm                                                         |
| 19. | Bà Bùi Thị Hà Phương                           | Con gái thành viên Ban kiểm soát                                                      | 0      | 0%     | 50.000     | 0,009% | Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm                                                         |
| 20. | Ông Nguyễn Quang Khang                         | Chồng thành viên Ban kiểm soát                                                        | 0      | 0%     | 30.000     | 0,006% | Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm                                                         |
| 21. | Ông Tạ Văn Tuấn                                | Em trai Phó TGD thường trực                                                           | 0      | 0%     | 51.900     | 0,01%  | Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm                                                         |
| 22. | Ông Đoàn Tiến Trung                            | Chồng Kế toán trưởng                                                                  | 0      | 0%     | 50.000     | 0,009% | Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm                                                         |
| 23. | Ông Đỗ Văn Yên                                 | Em trai Kế toán trưởng                                                                | 0      | 0%     | 51.190     | 0,009% | Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm                                                         |
| 24. | Ông Đỗ Văn Tiến                                | Anh trai Kế toán trưởng                                                               | 0      | 0%     | 76.999     | 0,015% | Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm                                                         |
| 25. | Bà Nguyễn Thị Thanh Hương                      | Em dâu Thư ký Công ty                                                                 | 0      | 0%     | 25.000     | 0,005% | Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm                                                         |
| 26. | Công ty TNHH Thương mại và Đầu tư Trường Thuận | Công ty do Bà Đỗ Phương Anh – Phó TGD làm Chủ sở hữu và Người đại diện theo pháp luật | 0      | 0%     | 42.500.000 | 8,26%  | Nhận chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu phát hành thêm và Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm |